

Số: 380/2024/QĐST- DS

Đông Anh, ngày 20 tháng 12 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án *Dân sự* về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng thụ lý số 377/2024/TLST- DS ngày 05 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Đ

Địa chỉ: Số B N, T, H, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình L- Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Mai Xuân T - Giám đốc khối quản lý tài và tái cấu trúc tài sản.

Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng:

- Ông Nguyễn Duy V: Phó giám đốc Q - Phòng QL KHCN Miền Bắc - Khối quản lý và tái cấu trúc tài sản ngân hàng TMCP Đ.

- Bà Lê Thị D: Chuyên viên tố tụng - Phòng QL KHCN Miền Bắc - Khối quản lý và tái cấu trúc tài sản ngân hàng TMCP Đ.

Bị đơn: Ông Nguyễn Công T1, sinh năm 1985

Bà Võ Thị N, sinh năm 1991

Nơi cư trú: M, Đ, Đ, Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng thương mại cổ phần Đ ký hợp đồng cho vay số 0411/2017/HĐTD/PVB-THO ngày 4/11/2017 với ông Nguyễn Công T1 và bà Võ Thị N nội dung cụ thể gồm:

- Số tiền vay: 600.000.000 đồng
 - Thời hạn vay: 180 tháng kể từ ngày bên vay rút vốn vay lần đầu.
 - Mục đích sử dụng: Vay sửa nhà.
 - Lãi suất: Lãi suất trong hạn áp dụng tại thời điểm giải ngân được ghi nhận tại mỗi khế ước nhận nợ. Lãi suất quá hạn: Bằng 150% lãi suất trong hạn áp dụng tại ngày đến hạn đối với số dư nợ gốc đến hạn nhưng không được bên vay trả nợ đúng hạn. Lãi suất chậm trả 10%/năm.
 - Tài sản đảm bảo cho khoản vay: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 02(2), tờ bản đồ số 14 tại thôn M, xã Đ, Đ, Hà Nội. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở
- Tính đến ngày 12/12/2024, ông Nguyễn Công T1 và bà Võ Thị N còn nợ ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền gồm:

Nợ gốc: 528,120,840 đồng

Nợ lãi trong hạn: 296,897,011 đồng

Nợ lãi quá hạn: 190,013,981 đồng;

Tổng nợ: 1,015,031,832 đồng (*Một tỷ, không trăm mười lăm triệu, không trăm ba mươi một nghìn, tám trăm ba mươi hai đồng*)

*** Phương án trả nợ như sau:**

- Ngày 05/01/2025, ông Nguyễn Công T1 và bà Võ Thị N có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền 50.000.000 đồng trừ vào nợ gốc.

- Ngày 05/02/2025, ông Nguyễn Công T1 và bà Võ Thị N có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ số tiền 50.000.000 đồng trừ vào nợ gốc.

- Ngày 05/03/2025, ông Nguyễn Công T1 và bà Võ Thị N có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đ toàn bộ số tiền gốc, lãi và lãi phát sinh.

Trường hợp ông Nguyễn Công T1 và bà Võ Thị Ngọc vi P bất kỳ kỳ trả nợ nào thì Ngân hàng thương mại cổ phần Đ có quyền xử lý tài sản đảm bảo theo quy định của pháp luật hoặc yêu cầu có quan thi hành án Dân sự có thẩm quyền thực hiện xử lý tài sản đảm bảo là toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất thửa đất số 02(2), tờ bản đồ số 14 tại thôn M, xã Đ, Đ, Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất số BV 449023; Số vào sổ cấp GCN: 3531.QĐUBND.2014/CH.00150.2014 do UBND huyện Đ, thành phố Hà Nội cấp ngày 23/12/2014 cho ông Nguyễn Công T1.

Trường hợp xử lý tài sản đảm bảo không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì ông Nguyễn Công T1 và bà Võ Thị N phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ.

Ông Nguyễn Công T1 và bà Võ Thị N phải tiếp tục chịu lãi suất phát sinh trên dư nợ gốc thực tế theo Hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng thương mại cổ phần Đ kể từ ngày 13/12/2024 đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ.

* **Về án phí:** Ông Nguyễn Công T1 và bà Võ Thị N phải chịu 21.225.000 đồng (Hai mươi một triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng thương mại cổ phần Đ được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 20.876.000 đồng (hai mươi triệu tám trăm bảy mươi sáu nghìn đồng) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/23 số 0071569 ngày 05/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- *Tòa án nhân dân TP Hà Nội.*
- *VKSND huyện Đông Anh.*
- *Chi cục THA dân sự huyện Đông Anh.*
- *Những người tham gia tố tụng.*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Triệu Thúy Hà